

TÁC ĐỘNG XÃ HỘI CỦA SỰ KIỆN “NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC DA CAM” TRONG VIỆC ĐỊNH HÌNH, CẢI THIỆN MỘT HỆ THỐNG QUAN HỆ XÃ HỘI DƯỚI GÓC NHÌN XÃ HỘI HỌC

ThS. Tống Văn Chung

Khoa Xã hội học, Trường ĐH KHXH&NV

Đại học Quốc gia Hà Nội

1 - Đặt vấn đề

Chất màu da cam là một chất diệt cỏ được sản xuất vào những năm 1940. Chất này đã được quân đội Mỹ và đồng minh sử dụng nhiều nhất trong chiến tranh Việt Nam để làm trụi rừng và rừng sú vẹt nhằm làm lộ ra các con đường vận tải và các căn cứ quân sự; phá huỷ mùa màng ngăn ta không có lương thực dự trữ. Nó có hai loại được biểu thị trên các thùng nhờ những cái băng màu nhận dạng: chất Xanh, chất Đỏ, ... Tên “chất màu da cam” đại diện cho tất cả các chất diệt cỏ đã được sử dụng trong chiến tranh Việt Nam. Hai phần ba chất diệt cỏ được sử dụng trong chiến tranh Việt Nam trong đó có chất màu da cam có chứa a-xit 2,4,5-T. Những axit này khi được sản xuất ra từ các nhà máy công nghiệp thường có chứa một lượng đáng kể TCDD lẫn vào. Đây là một chất cực độc. Theo các thống kê, từ năm 1961 đến năm 1971, 76 triệu lít chất diệt cỏ đã được trút xuống Việt Nam. Diện tích bị ảnh hưởng được ước tính là 29 triệu ares. Theo các số liệu mới đây nhất, riêng quân đội Mỹ đã rải xuống Việt Nam hơn 300 kg đi-ô-xin TCDD. Vùng bị ảnh hưởng nhiều nhất là miền nam Việt Nam, tuy nhiên, các nước Lào và Campuchia cũng phải chịu ảnh hưởng của các chất diệt cỏ¹.

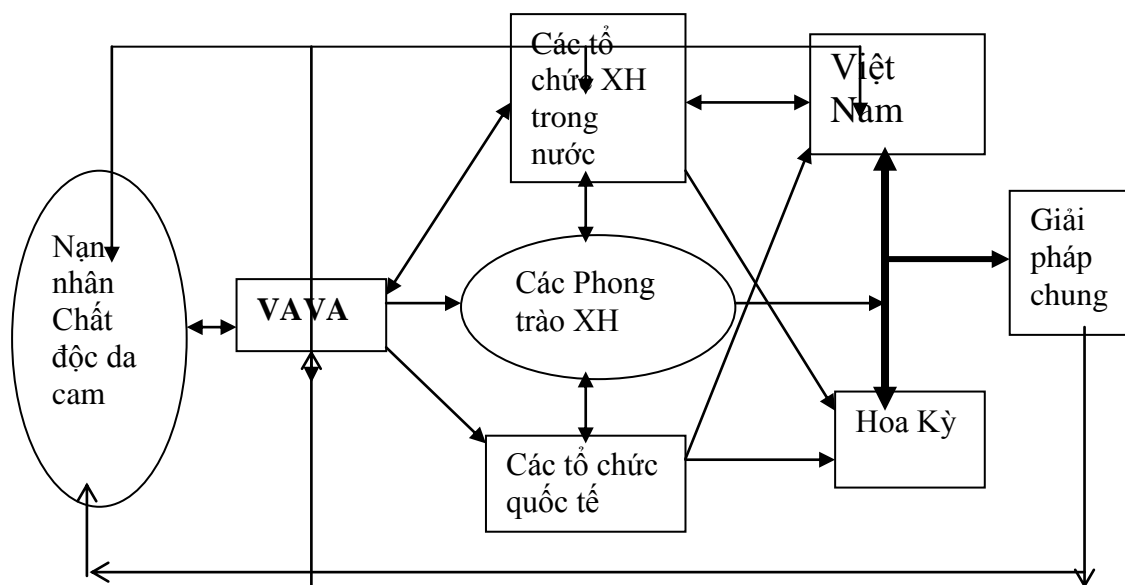
Ở người, khi tiếp xúc trong thời gian ngắn với đi-ô-xin hàm lượng cao có thể dẫn đến những triệu chứng ngoài da, tạo ra những vết sẫm màu, hoặc các rối loạn chức năng của gan. Các tiếp xúc lâu dài có thể tác đến hệ thống miễn dịch, gây rối loạn sự phát triển hệ thần kinh, tuyến nội tiết và cả chức năng sinh sản. Tiếp xúc trường kỳ với đi-ô-xin có thể làm xuất hiện một số bệnh ung thư ở động vật. Đây là loại chất độc thuộc loại độc hại nhất, nó gấp khoảng 67 nghìn lần xianua kali. Tác hại của nó với cơ thể con người có thể ví với virut HIV và gây ra các bệnh về ung thư cho con người.

Trong suốt cuộc chiến quân Mỹ đã rải xuống Việt Nam khoảng 80 triệu lít chất độc màu da cam, trong số đó, ước tính 45 triệu lít được bí mật trải xuống miền Nam, gần biên giới giáp với Campuchia. Theo những thống kê mới nhất, có

¹ J.M. Stellman, S.D. Stellman, R. Christian, T. Weber et C. Tomasallo, "The extent and patterns of usage of Agent Orange and other herbicides in Việt Nam", Nature, Volume 422, Avril 2003.

khoảng từ 2,1 đến 4,8 triệu người đã bị nhiễm các chất diệt cỏ. Các nạn nhân phần lớn là dân thường và các quân nhân Việt Nam, ngoài ra còn có một số công dân và lính Mỹ, cùng với các đồng minh của họ đến từ Úc, Ca-na-đa, New Zealand, Hàn-Quốc.

Hệ quả của chất độc da cam lâu dài, nó gây tác hại không chỉ đối với những người nhiễm phải trong chiến tranh mà các thế hệ con, cháu của họ được sinh ra trở thành những cơ thể phát triển không bình thường về hình hài hay thiếu năng trí tuệ. Ngày nay vẫn có những đứa trẻ ra đời với những dị tật bẩm sinh khó tả thành lòi, thiếu năng trí tuệ. Nguy cơ mắc các bệnh ung thư của chúng rất cao. Vì thế “nạn nhân chất độc da cam” đã trở thành một “bóng ma” ám ảnh lâu dài, “nỗi đau cuối cùng” khôn tả của chiến tranh để lại.



Và đó là một sự thực xã hội khách quan. Với tư cách một “sự kiện xã hội”, như E. Durkheim quan niệm, “nạn nhân chất độc da cam” đã tác động đến sự nhận thức nhân loại, thức tỉnh lương tâm con người hành động, tạo ra phong trào xã hội nhằm huy động nguồn lực vật chất, tinh thần để lột tả “sự thật” về tác động của nó, xác định trách nhiệm, nghĩa vụ của những người gây ra sự kiện xã hội này nhằm giúp nhân loại hiểu rõ hệ quả của hành vi phi nhân đạo reo rắc chất độc với quy mô diệt chủng như vậy. Từ đó, hình thành một hệ thống các quan hệ xã hội mới.

2 – Tác động của sự kiện “Nạn nhân chất độc da cam” với sự thành lập VAVA với tư cách là thể chế xã hội mới, với sứ mệnh xã hội mới.

Để đấu tranh vì những “nạn nhân chất độc da cam”, tạo ra sự hậu thuẫn và nguồn lực chia sẻ nỗi khổ đau của họ, ở Việt Nam hình thành một thể chế xã hội mới. Ngày 10 tháng 1 năm 2004, Hội Nạn nhân CĐDC/dioxin Việt Nam (Vietnam

Association for Victims of Agent Orange/dioxin - VAVA) được chính thức thành lập nhằm giúp đỡ, bảo vệ quyền lợi cho những nạn nhân chất độc da cam, góp phần khắc phục hậu quả chất độc hoá học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam và đại diện cho các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam trong quan hệ với các cơ quan, tổ chức trong nước và nước ngoài.

Hai nhiệm vụ trọng tâm của Hội là: 1- Vận động cộng đồng xã hội trong và ngoài nước giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam/dioxin và 2- Tiến hành khởi kiện dân sự các công ty hóa chất Mỹ sản xuất chất độc hóa học để quân đội Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam, từ đó để nhân loại hiểu rõ hậu quả của chất độc màu da cam đối với con người, cũng như phi nhân tính của hành động rải thảm chất độc này trong chiến tranh ở Việt Nam của quân đội Mỹ, đòi chính phủ Mỹ phải buộc các công ty hoá chất có trách nhiệm với “nạn nhân chất độc da cam”, hiểu tính chất vô nhân tính của cuộc chiến tranh xâm lược này.

Một trong những việc làm đầu tiên của Hội là lập dự án "Giúp đỡ các nạn nhân CDDC trong cuộc sống", đồng thời "tổ chức thu thập hồ sơ chứng cứ tiến hành khiếu kiện dân sự các công ty Mỹ sản xuất CDDC để quân đội Mỹ sử dụng trong chiến tranh".

Với tư cách là một chủ thể xã hội, VAVA đã tạo lập nên một hệ thống các mối qua hệ xã hội với các tổ chức trong và ngoài nước. Trung ương Hội cũng đã có định hướng phát triển mở rộng thành lập Hội Nạn nhân CDDC/dioxin địa phương tới 64 tỉnh, thành phố trong cả nước. Từ khi thành lập đến nay, VAVA đã trở thành tác nhân quan trọng tạo lập nên những mối liên hệ xã hội của những người hảo tâm, những nhà tài trợ, nâng cao vị thế của các tổ chức xã hội để giúp đỡ cho hàng trăm nạn nhân chất độc da cam làm thủ tục để địa phương giải quyết chế độ; trợ cấp hàng trăm triệu đồng làm nhà ở cho các nạn nhân ở Thái Bình, Thừa Thiên Huế, Đồng Nai, v.v..

Với vai trò và mục tiêu hoạt động của mình, VAVA đã tạo nên một mạng lưới liên hệ xã hội rộng khắp trong toàn quốc của các công dân Việt Nam đối với “nạn nhân chất độc da cam”. Đến nay có 53/63 Hội tỉnh, thành; 327 Hội cấp huyện, quận; 2488 Hội xã, phường và 132,230 hội viên (Các tỉnh Hội: Bắc Giang, Thái Bình, Thái Nguyên đã hoàn thành 100% Hội xã, phường, Ninh Bình 75% xã, phường), 16 tỉnh hoàn thành 100% cấp huyện gồm: Thái Bình, Tây Ninh, Khánh Hoà, Đà Nẵng, Phú Yên, Cà Mau, Bắc Giang, Bình Thuận, Bà Rịa - Vũng Tàu, Quảng Ngãi, Bình Phước, Cần Thơ, Ninh Bình, Thái Nguyên, Hà Nam, Hà Tĩnh.

Bảng 1 - Tình hình thành lập Hội nạn nhân chất độc da cam (VAVA) ²

² <http://www.vava.org.vn/modules.php?name=News&op=viewst&sid=22>

| Thông tin các Hội | Số lượng đã thành lập | Tổng số |
|--------------------------|------------------------------|----------------|
| 1. Tỉnh, thành Hội | 53 | 63 |
| 2. Huyện, quận Hội | 336 | |
| 3. Xã, phường Hội : | 2,636 | |
| 4. Hội viên : | 132,230 | |

Hệ thống VAVA làm nảy sinh hệ các quan hệ xã hội mới trong xã hội Việt Nam thời kỳ đổi mới. Hệ thống quan hệ đó đã làm cho cơ cấu xã hội Việt Nam nói chung và các đơn vị nói riêng thay đổi nhất định. Hệ thống này làm thay đổi các mối liên hệ, mối quan hệ xã hội trong cùng cấp và quan hệ trên dưới. Cùng với việc chọn ngày 10 tháng 8 hàng năm là “Ngày vì nạn nhân chất độc da cam” đã tạo nên một động thái xã hội mới: tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể xã hội, của mỗi công dân Việt Nam đối với “nạn nhân chất độc da cam” thông qua những hành động cụ thể, quyên góp, ủng hộ để giúp đỡ cho các nạn nhân này. Quy luật “chia ngọt sẻ bùi” của văn hóa Việt đã tác động, tăng cường các mối liên hệ, mối quan hệ xã hội đó.

Theo số liệu do Hội NNCĐDC Việt Nam cung cấp thì cả nước hiện có 4,8 triệu người bị phơi nhiễm chất độc da cam/đi-ô-xin do quân đội Mỹ rải xuống trong chiến tranh Việt Nam - nhiều người đã chết, hơn 3 triệu người đang hằng ngày, hằng giờ sống trong bệnh tật giày vò vì di chứng tàn khốc của chất độc da cam; nhiều thanh niên không thể đứng trên đôi chân của mình, nhiều phụ nữ không được hưởng hạnh phúc làm mẹ, trẻ em không có tiếng nói, nụ cười. Họ rơi vào tuyệt vọng... Theo Phó giáo sư - Tiến sĩ Trần Xuân Thu, Phó chủ tịch Hội NNCĐDC Việt Nam: Ngay từ khi thành lập Hội (12 - 2003), Hội NNCĐDC Việt Nam đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của cả hệ thống chính trị, từ trung ương đến cơ sở với hàng triệu cán bộ, chiến sĩ, đồng bào, các tổ chức, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước đã đem đến cho NNCĐDC Việt Nam nguồn động viên to lớn cả vật chất lẫn tinh thần. Tuy nhiên, sự nghiệp chăm lo, giúp đỡ NNCĐDC Việt Nam trong thời gian qua vẫn còn nhiều bất cập như: Mức sống của đại bộ phận gia đình các nạn nhân còn rất thấp, số nạn nhân nghèo nhiều, chủ yếu ở địa bàn nông thôn khó khăn, vùng cao, vùng sâu, vùng thường xuyên xảy ra thiên tai trong khi nguồn lực có hạn. Trong những năm gần đây, xuất hiện ngày càng nhiều NNCĐDC mắc các bệnh hiểm nghèo, trầm trọng rất cần sự chăm sóc, giúp đỡ nhiều hơn, thiết thực và cụ thể hơn... Vì vậy, việc thành lập “Quỹ nạn nhân chất độc da cam/đi-ô-xin Việt Nam” là cần thiết, góp phần to lớn vào việc huy động

tập trung các nguồn lực xã hội trong và ngoài nước để chăm lo, giúp đỡ nạn nhân, giúp họ giảm bớt khó khăn, cải thiện đời sống, từng bước vươn lên hòa nhập với cộng đồng.

Có thể nói, sự kiện “nạn nhân chất độc da cam” đã trực tiếp làm thay đổi, bổ sung vào hệ thống các thể chế xã hội mới ở Việt Nam, từ đó nảy sinh hệ các quan hệ xã hội trong xã hội nước ta, nó làm thay đổi vai trò xã hội không chỉ của công dân Việt Nam, mà thay đổi chức năng của mọi tổ chức đoàn thể xã hội trong mối tương quan với những người phơi nhiễm chất độc màu da cam Đó là sự sẻ chia không chỉ về vật chất mà cả tinh thần. Đó là trách nhiệm chung không chỉ đơn thuần của xã hội mà của từng công dân Việt Nam.

Hệ thống quan hệ xã hội giữa VAVA không chỉ đối với chính các nạn nhân, mà thông qua vai trò của VAVA hình thành quan hệ khăng khít với Nhà nước Việt Nam, nhờ VAVA hình thành các quan hệ quốc tế: Với mọi kiều bào, với các cá nhân có lòng nhân ái, với các tổ chức xã hội quốc tế ủng hộ Việt Nam và “nạn nhân chất độc da cam”, VAVA đã thắt chặt mối liên hệ với cộng đồng quốc tế.

3 - Tác động (chức năng) xã hội của “nạn nhân chất độc da cam” đến quan hệ quốc tế của Việt Nam.

3.1 – Sự kiện xã hội “nạn nhân chất độc da cam” tác động làm biến chuyển quan hệ Việt Mỹ.

Hậu quả của hành động rải chất độc màu da cam/dioxin trong chiến tranh của quân đội Mỹ đã để lại hậu quả quá nặng nề. Để đòi công lý cho “nạn nhân chất độc da cam” và thức tỉnh lương tri nhân loại, VAVA đã tiến hành một quá trình chuẩn bị hồ sơ lâu dài và đầy đủ để đưa vụ kiện ra tòa án Liên bang Mỹ. Trong đó, VAVA đã tuyển chọn được 100 hồ sơ và những báo cáo, công trình nghiên cứu về hậu quả của chất độc da cam/dioxin để cung cấp cho các luật sư Mỹ bảo vệ quyền lợi cho các nạn nhân trong vụ kiện này. Cùng trong các hoạt động trên, Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam còn tổ chức cho các luật sư đi thăm, tiếp xúc với một số nạn nhân ở nhiều tỉnh, thành phố như Hà Nội, Hải Phòng, Thừa Thiên Huế, Đồng Nai, TP Hồ Chí Minh... nhằm thu thập, củng cố chứng cứ và bổ sung hồ sơ cho vụ kiện. Hội đã ra lời kêu gọi ủng hộ các nạn nhân chất độc da cam/dioxin trong cộng đồng người Việt Nam tại Pháp, gửi thư ngỏ tới các ứng cử viên tổng thống Mỹ nêu lên nỗi đau của các nạn nhân và yêu cầu Hoa Kỳ có trách nhiệm giúp đỡ³...

Phơi nhiễm chất độc màu da cam – nỗi ám ảnh của các quân nhân Mỹ tham chiến ở Việt Nam. Vì thế, **về mặt xã hội đã có** tác động sâu sắc đến dư luận xã hội ở Mỹ. Người Mỹ không thể làm ngơ trước thực tế này, nhưng ngay từ đầu không

³ <http://www.vava.org.vn/giới-thiệu/>

thiện chí. Có thể chỉ ra một số mốc chính trong vụ kiện của các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam thể hiện quan hệ quốc tế trong vấn đề giải quyết chất độc màu da cam:

- Ngày 30/1/2004 : Bên nguyên nộp đơn kiện lên tòa án Liên bang Hoa Kỳ.
- Ngày 10/3/2005 : Tòa sơ thẩm Hoa Kỳ ra phán quyết bác đơn.
- Ngày 30/9/2005 : Nguyên đơn nộp đơn kiện lên Tòa phúc thẩm Hoa Kỳ.
- Nhóm đối thoại Mỹ-Việt về hóa chất da cam/dioxin được thành lập tháng 2/2007 với sự hỗ trợ từ Quỹ Ford.
- Ngày 22/2/2008: Tòa phúc thẩm nhất trí với kết luận của Tòa sơ thẩm, bác đơn kiện của các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam.
- Ngày 15/5/2008, lần đầu tiên vấn đề chất độc da cam được đưa ra điều trần tại Quốc hội Mỹ, tại tiểu ban châu Á, Thái Bình Dương và môi trường toàn cầu của Hạ viện Mỹ. Người thúc đẩy để đưa vấn đề này ra điều trần tại Quốc hội Mỹ là nghị sĩ Eni F. H. Faleomavaega - Chủ tịch tiểu ban. Nghị sĩ Faleomavaega là đại diện của đảo Samoa (lãnh thổ thuộc Mỹ) và từng là cựu binh trong cuộc chiến tranh Việt Nam từ năm 1966-1969. Tại phiên điều trần, đại diện Chính phủ Mỹ sẽ là ông Scot Marciel - trợ lý ngoại trưởng phụ trách các vấn đề Đông Á, Thái Bình Dương. Về phía ủy ban điều trần sẽ có bác sĩ Nguyễn Thị Ngọc Phượng - thành viên nhóm đối thoại Việt - Mỹ về chất độc da cam/dioxin, ông Rich Weidman - giám đốc điều hành về chính sách và các vấn đề chính phủ của Hội Cựu chiến binh Mỹ tại Việt Nam, bà Jeanne Mirer của Hiệp hội Luật sư dân chủ quốc tế, Tiến sĩ Vaughan C. Turekian của nhóm đối thoại Việt - Mỹ về chất độc da cam/dioxin, và một giáo sư thuộc Đại học Georgetown. Sự kiện này đã thể hiện mong muốn cởi mở, hợp tác hơn nữa của Mỹ về vấn đề da cam đã dai dẳng suốt nhiều năm nay kể từ sau cuộc chiến. Đây là cuộc đối thoại chuẩn bị cho cuộc gặp giữa Việt Nam và Mỹ tại Washington vào tháng 6/2008. Theo tiến sĩ Charles R. Bailey - Giám đốc sáng kiến đặc biệt về chất độc Dioxin thuộc quỹ Ford, dù dioxin bắt nguồn từ cuộc chiến tranh nước Mỹ tiến hành trước đây, nhưng nó vẫn còn là vấn đề hôm nay, việc phơi nhiễm dioxin có liên hệ chặt chẽ với các loại bệnh kinh niên, liên quan đến trẻ em. "Chất độc da cam là vấn đề nhạy cảm và gây ra nhiều tranh cãi. Đây là rào cản cuối cùng cho việc bình thường hóa quan hệ hoàn toàn giữa Mỹ và Việt Nam"⁴.

⁴ <http://www.tuyengiao.vn/Home/khoagiao/tonhoatdongkhoagiao2/2009/4/8227.aspx>

- Ngày 6/10/2008 : Nguyên đơn tiếp tục nộp đơn lên Tòa án Tối cao Hoa Kỳ .
- Ngày 2/3/2009, Tòa án Tối cao Hoa Kỳ đã bác đơn kiện của các nạn nhân chất độc da cam Việt Nam khiến dư luận thế giới hết sức bất bình.
- Để tiếp tục hành trình đòi công lý cho các nạn nhân (ước tính lên tới 3 triệu tại Việt Nam), Hội Luật gia dân chủ quốc tế (AIJD) phối hợp với Hội nạn nhân chất độc da cam Việt Nam (VAVA) quyết định tổ chức “Toà án lương tri quốc tế” trong hai ngày 15 và 16/5/2009 tại Paris. Phiên tòa lương tri bắt đầu từ 10h00 ngày 15/5/2009 tại Maison des Mines, 270 rue St Jacques, Paris 5e. Nhiều luật gia nổi tiếng, các chuyên gia, các nhà khoa học từ nhiều nước và các nạn nhân chất độc da cam từ Việt Nam tham dự phiên tòa này⁵.
- Quan hệ Việt Mỹ trong vấn đề về chất độc màu da cam *bắt đầu thay đổi*. Ngày 04 tháng 06 năm 2009 phái đoàn Việt Nam có cuộc điều trần lần thứ 2 trước Hạ viện Mỹ về vấn đề chất độc da cam/dioxin với sự tham gia của bác sỹ Nguyễn Thị Ngọc Phượng (Phó Chủ tịch Hiệp hội Nạn nhân chất da cam và dioxin) và Đại sứ Ngô Quang Xuân, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội Việt Nam. Các Hạ nghị sĩ Mỹ sẽ được nghe lời điều trần của 5 viên chức và chuyên viên Việt Nam, trình bày về những tác động tệ hại của chất da cam đối với các nạn nhân. Tham dự phiên điều trần cũng có thành viên của Nhóm Đối thoại Việt-Mỹ về chất độc da cam/dioxin. Nhóm này được thành lập từ tháng 2/2007 với sự hỗ trợ của Quỹ Ford (Ford Foundation). Các thành viên Việt Nam do Đại sứ Ngô Quang Xuân, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại Quốc hội, dẫn đầu. Phía Mỹ do ông Walter Isaacson, Chủ tịch Viện Aspen dẫn đầu. Nhiệm vụ của Nhóm Đối thoại Việt-Mỹ là xác định biện pháp để giải quyết hậu quả đối với con người và môi trường do chiến dịch rải chất da cam mà lực lượng quân sự Mỹ gây ra trong thời kỳ chiến tranh. Ngoài ra, các nghị sĩ cũng sẽ được thông tin về sự hỗ trợ của Mỹ đối với nạn nhân da cam, những hậu quả về môi trường còn lại tại Việt Nam và những nỗ lực giải quyết các hậu quả này, vấn đề bệnh tật và sức khỏe con người liên quan chất độc da cam, hay việc Chính phủ Mỹ và Việt Nam có thể làm gì để giải quyết những vấn đề

⁵ <http://www.svren.org/bai-viet/200905111064>

nêu trên cũng như các chương trình của Chính phủ Mỹ dành cho nạn nhân da cam Việt Nam⁶.

- Chiều ngày 10-6-2009, tại Hà Nội, Đại hội Luật gia Dân chủ quốc tế (IADL) lần thứ 17 với chủ đề “Pháp luật và luật gia trong bối cảnh toàn cầu hóa: Vì hòa bình, phát triển và sự độc lập của hoạt động xét xử” đã bế mạc sau 5 ngày làm việc và thông qua Tuyên bố Hà Nội. Các đại biểu bày tỏ quan ngại sâu sắc đối với nạn nhân cuộc chiến tranh chất độc da cam và tái khẳng định yêu cầu đưa ra phán quyết của Tòa án Lương tâm quốc tế ủng hộ các nạn nhân chất độc da cam VN do IADL tổ chức vừa qua đòi chính quyền Hoa Kỳ và các công ty sản xuất vũ khí hủy diệt môi trường gây chết người phải bồi thường đầy đủ⁷.

Như vậy, sự kiện “nạn nhân chất độc da cam” vẫn đeo bám tâm tư những người có lương tâm và trách nhiệm ở Mỹ. Họ cùng đồng hành với dân tộc Việt Nam đấu tranh cho công lý. *Kết quả là mối quan tâm, và thể hiện sự thay đổi cách nhìn của chính phủ Mỹ trong một chừng mực tuy ít ỏi.* Cụ thể là: Năm 2006, sau chuyến thăm của Tổng thống G. Bush tới Hà Nội, Chính phủ Mỹ đã thống nhất hỗ trợ Đà Nẵng 3 triệu USD để khắc phục hậu quả nhiễm chất độc dioxin ở sân bay Đà Nẵng. Đó là bước khởi đầu đầu tiên của Chính phủ Mỹ trong vấn đề chất độc màu da cam. Tháng 6 năm 2009, Tổng thống Mỹ Barack Obama đã quyết định nâng số tiền hỗ trợ từ chính phủ Mỹ trong việc giải quyết vấn đề hậu quả chất độc da cam tại Việt Nam lên 6 triệu USD thay vì 3 triệu đô la như chính phủ Mỹ đã hứa trước đây. Hệ quả là, tuy chưa đi xa trong việc thực thi trách nhiệm trực tiếp đối với vấn đề chất độc da cam. Ngày 1/10/2009 Chính phủ Hoa Kỳ đã công bố một dự án phục hồi môi trường trị giá 1,69 triệu USD chỉ mới **dừng ở chỗ** nhằm giúp Việt Nam xử lý ô nhiễm chất da cam/dioxin tại Sân bay Đà Nẵng, ngăn chặn lan toả dioxin, tiến hành đánh giá về tác động môi trường và xây dựng đồ án công trình, các thông số kỹ thuật và kế hoạch.

3.2 – Sự kiện “nạn nhân chất độc da cam” tác động đến quan hệ Việt Nam với các tổ chức quốc tế

Những thực tế đấu tranh đòi quyền lợi cho “nạn nhân chất độc da cam” đã cho thấy: Việc giải quyết tận gốc vấn đề “nạn nhân chất độc da cam” ở Việt Nam – còn rất lâu dài và gặp nhiều khó khăn, và chính thực tế đó đã tạo ra tiền đề cũng

⁶ <http://vinguoinhgo.vn/v4p/default.asp?v4p=newsdetail&newsID=5368&date=06/06/2009&post=tim-cong-ly-cho-nan-nhan-chat-doc-da-cam-dioxin-viet-nam.html>

⁷ <http://www.vinguoinhgo.vn/v4p/default.asp?v4p=newsdetail&newsID=5484&date=13/06/2009&post=be-mac-dai-hoi-luat-gia-dan-chu-quooc-te-lan-thu-17--tiiep-tuc-ung-ho-nan-nhan-chat-doc-da-cam-vn.html>

như sự tác động của nó định hình và củng cố một hệ thống các quan hệ quốc tế mới trong việc giải quyết tận gốc vấn đề chất độc màu da cam/dioxin ở Việt Nam.

Gút lại, có thể thấy: *sự hiện diện của thực tại “nạn nhân chất độc da cam”, cùng với nỗ lực của VAVA đã đang và sẽ có tác động mạnh mẽ đến quan hệ Việt-Mỹ trong việc giải quyết hậu quả chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ. Sự nỗ lực giải quyết vấn đề này của VAVA đã tác động đến hệ thống quan hệ quốc tế, trước hết bằng sự “thức tỉnh lương tri loài người” về vấn đề ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng đến bản thân con người phơi nhiễm cũng như hậu quả của chất độc da cam. Đó là một hậu quả lâu dài đe dọa không chỉ những người đã từng nhiễm độc đang gánh chịu, mà cả những người đang được coi là bình thường đang sống trên vùng bị nhiễm độc. Tham dự vào đó VAVA và nhiều cá nhân và tổ chức quốc tế có vai trò quan trọng trong việc tạo lập những quan hệ xã hội mới với một thiện ý chung: làm sạch môi trường để nguy cơ nhiễm độc bị hạn chế tối thiểu đối với con người, trợ giúp những người đã đang và sẽ bị phơi nhiễm. Điều đó đã, đang và sẽ tạo ra cũng như củng cố những quan hệ của Việt Nam trên trường quốc tế với các tổ chức xã hội hoạt động nhân đạo vì “CON NGƯỜI”.*

Tài liệu tham khảo

<http://vinguoinhgoeo.vn/v4p/default.asp?v4p=newsdetail&newsID=9173&date=19/12/2009&post>

<http://www.vava.org.vn/>

Bách khoa toàn thư mở Wikipedia

http://vietnam-dioxine.org/dix_questions_vn.php

<http://vinfo.com.vn/Muctin/xahoi/CTXH/LA19616/default.htm>

Department of Veterans Affairs: How conditions are recognized for service-connection. Agent Orange Review 2001; 17(2):7-11.

“Exposure to Agent Orange and occurrence of soft-tissue sarcomas or non-Hodgkin lymphomas: an ongoing study in Vietnam,” [Tập san] Environmental Health Perspective 1998 Apr;106 Suppl 2:671-8; “Serum dioxin, insulin, fasting glucose, and sex hormone-binding globulin in veterans of Operation Ranch Hand,” [Tập san] Journal of Clinical Endocrinology and Metabolism 1999 May;84(5):1540-3; “Vietnam veterans' risks for fathering babies with birth defects,” [Tập san] JAMA 1984 Aug 17;252(7):903-12.

Institute of Medicine, Committee to Review the Health Effects in Vietnam Veterans of Exposure to Herbicides. Veterans and Agent Orange: Health Effects of Herbicides Used in Vietnam. Washington: National Academy Press, 1994. Available at:

<http://www.nap.edu/books/0309048877/html/index.html>.

Institute of Medicine, Committee to Review the Health Effects in Vietnam Veterans of Exposure to Herbicides. Veterans and Agent Orange: Update 1996. Washington: National Academy Press, 1996. Available at:

<http://books.nap.edu/books/N1000877/html/index.html>.

Institute of Medicine, Committee to Review the Health Effects in Vietnam Veterans of Exposure to Herbicides. Veterans and Agent Orange: Update 1998. Washington: National Academy Press, 1999. Available at:

<http://search.nap.edu/books/0309063264/html>.

Institute of Medicine, Committee to Review the Health Effects in Vietnam Veterans of Exposure to Herbicides. Veterans and Agent Orange: Update 2000. Washington: National Academy Press, 2000. Available at:

<http://www.nap.edu/books/0309075521/html>.

Institute of Medicine, Committee to Review the Health Effects in Vietnam Veterans of Exposure to Herbicides. Herbicide/Dioxin Exposure and Type 2 Diabetes. Washington: National Academy Press, 2000. Available at:

<http://www.nap.edu/books/0309071984/html>.

Institute of Medicine, Committee to Review the Health Effects in Vietnam Veterans of Exposure to Herbicides. Veterans and Agent Orange: Herbicide/Dioxin Exposure and Acute Myelogenous Leukemia in the Children of Vietnam Veterans. Washington: National Academy Press, 2002. Available at: <http://www.nap.edu/books/0309083389/html>.

Institute of Medicine, Committee to Review the Health Effects in Vietnam Veterans of Exposure to Herbicides. Veterans and Agent Orange: Update 2002. Washington: National Academy Press, 2003. Available at:

<http://www.nap.edu/books/0309086167/html>.

